

Số .990..../BC-NXBGDVN

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2017

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HẰNG NĂM VÀ 3 NĂM GẦN NHẤT

NĂM BÁO CÁO: 2016

### I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 3 NĂM

#### 1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước

Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích, kim ngạch xuất khẩu...

| STT | Chỉ tiêu               | Dvt     | Thực hiện năm 2014 | Thực hiện năm 2015 | Thực hiện năm 2016 | Dự kiến năm 2017 |
|-----|------------------------|---------|--------------------|--------------------|--------------------|------------------|
| 1   | Sản lượng sản xuất SGK | bản     | 97.350.547         | 101.067.240        | 108.827.706        | 105.889.180      |
| 2   | Tổng doanh thu         | Tỷ đồng | 979                | 1.041              | 1.147              | 1.100            |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế   | Tỷ đồng | 22                 | 32                 | 72                 | 73               |
| 4   | Nộp ngân sách          | Tỷ đồng | 14,1               | 23,0               | 35,3               | 22               |
| 5   | Tổng lao động          | Người   | 294                | 292                | 285                | 285              |
| 6   | Tổng quỹ lương         | Tỷ đồng | 50,6               | 59,3               | 71,8               | 71,8             |
|     | - Quỹ lương quản lý    | Tỷ đồng | 4,8                | 4,5                | 6,2                | 6,2              |
|     | - Quỹ lương lao động   | Tỷ đồng | 45,8               | 54,8               | 65,6               | 65,6             |

Trong 3 năm 2014, 2015, 2016, với sự nỗ lực của lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công nhân viên, cùng với sự năng động, phối hợp, hợp tác hiệu quả của các đơn vị trong hệ thống, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) đã phát huy tốt các nguồn lực, hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch. Xuất bản - in - phát hành sách giáo khoa (SGK) phục vụ học sinh và giáo viên trên cả nước là nhiệm vụ chính, cũng là nhiệm vụ chính trị của NXBGDVN được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao. Sản lượng kinh doanh chính là SGK tăng trưởng đều qua các năm (từ 4-6%), đảm bảo việc cung ứng SGK của NXBGDVN được đầy đủ, đồng bộ, kịp thời, không để xảy ra tình trạng thiếu sách, sót sách trước ngày khai giảng năm học mới.

Doanh thu và lợi nhuận của NXBGDVN tăng liên tục qua các năm (từ 6-10%). Đặc biệt năm 2016, lợi nhuận tăng 40 tỷ đồng so với năm 2015 (tăng 225% so với năm 2015). Nộp ngân sách tăng qua các năm. Kết quả này có được do NXBGDVN thực

hiện nhiều giải pháp nâng cao năng suất lao động, tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, hoạt động thoái vốn có hiệu quả.

## 2. Tiến độ thực hiện dự án trọng điểm trong các lĩnh vực kinh doanh trong 3 năm trước

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam không có dự án.

## 3. Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm

### 3.1. Về sản phẩm

– Liên kết với các nhà xuất bản Macmillan, Pearson xuất bản bộ sách Tiếng Anh chất lượng tốt, phục vụ đại trà cho giáo viên và học sinh trong cả nước theo chương trình của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020. Hợp tác với nhà xuất bản Oxford University Press xuất bản bộ sách Tiếng Anh phục vụ nhu cầu nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của một số vùng, miền của đất nước. Các bộ sách đều được đầu tư lớn, công phu, cùng với các công cụ hỗ trợ giúp giáo viên và học sinh trong việc dạy và học. Kết quả phát hành các bộ sách tăng trưởng qua các năm, đạt hiệu quả kinh doanh.

– Chuẩn bị tổ chức biên soạn các bộ SGK mới : NXBGDVN đang tích cực chuẩn bị nhân lực, vật lực và tài lực, tổ chức nghiên cứu các mô hình SGK mới để sẵn sàng cho việc triển khai biên soạn các bộ SGK mới khi chương trình giáo dục phổ thông được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

### 3.2. Về những khoản đầu tư lớn

Thực hiện Đề án tái cơ cấu NXBGDVN giai đoạn 2014-2016, định hướng đến năm 2020 đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, NXBGDVN đã thực hiện như sau:

– Năm 2014, NXBGDVN thoái toàn bộ vốn đầu tư tại 7 công ty. Tổng giá trị đầu tư đã thoái 27,5 tỷ đồng.

– Năm 2015, NXBGDVN thoái toàn bộ vốn đầu tư tại 1 công ty. Tổng giá trị đầu tư đã thoái 1,1 tỷ đồng.

– Năm 2016, NXBGDVN thoái toàn bộ vốn đầu tư tại 2 công ty. Tổng giá trị đầu tư đã thoái 14,97 tỷ đồng.

## 4. Thuận lợi, khó khăn, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh

### 4.1. Thuận lợi

– Trong 03 năm qua, NXBGDVN tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, sự ủng hộ của các ban, ngành trung ương và địa phương, sự quan tâm của xã hội đối với ngành Giáo dục cũng như đối với các sản phẩm của NXBGDVN phục vụ nhiệm vụ dạy và học trong nhà trường.

– Phần lớn các đơn vị trong hệ thống NXBGDVN đều trưởng thành, phát triển ổn định, năng động, sáng tạo, tích cực đẩy mạnh hoạt động sản xuất - kinh doanh.

– Đội ngũ người lao động có ý thức trách nhiệm, tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, đáp ứng công việc được giao ngày một tốt hơn.

#### **4.2. Khó khăn**

- Tình hình kinh tế xã hội đã khởi sắc tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, giá vật tư, nguyên liệu không giảm, chi phí vận chuyển ở mức cao, theo đó chi phí sản xuất lớn, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất - kinh doanh.
- Nạn in lậu, làm giả sản phẩm ngày càng phát triển về quy mô, số lượng dưới nhiều hình thức tinh vi, gây ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả hoạt động xuất bản – phát hành của NXBGDVN.
- Tình hình kinh tế nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng chưa bền vững, các nhà đầu tư không quan tâm nhiều đến việc đầu tư vào các công ty cổ phần nên kết quả thoái vốn của NXBGDVN còn hạn chế. Việc thoái vốn cần nhiều thời gian, kéo dài.

### **5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai**

#### **5.1. Các mục tiêu chủ yếu**

Với kinh nghiệm 60 năm xây dựng và trưởng thành, NXBGDVN kiên trì thực hiện phương châm “phục vụ là mục đích, đảm bảo hiệu quả sản xuất - kinh doanh” với các mục tiêu:

- Giữ vững vị trí là nhà xuất bản đứng đầu cả nước trong lĩnh vực xuất bản giáo dục, xây dựng thành nhà xuất bản có vị thế trong khu vực.
- Biên soạn thành công các bộ SGK mới phục vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương khoá XI.
- Giữ vững uy tín, phát huy tối đa giá trị thương hiệu “GD” của NXBGDVN.
- Củng cố, hoàn thiện mô hình Công ty mẹ - Công ty con.
- Mở rộng hợp tác với các đối tác có uy tín trong nước, trong khu vực và trên thế giới trong lĩnh vực xuất bản.

#### **5.2. Kế hoạch phát triển trung và dài hạn**

- Ưu tiên, tập trung nguồn lực đầu tư cho nhiệm vụ biên soạn các bộ SGK mới theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, góp phần vào việc đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam.
- Đổi mới chính sách, phương thức kinh doanh, phát hành, nâng cao tính cạnh tranh của các bộ SGK mới để chiếm lĩnh thị trường, duy trì vị thế dẫn đầu trong thị trường sách giáo dục.
- Mở rộng kênh phân phối lẻ, xây dựng giá trị và nhận diện thương hiệu ; Phát triển dịch vụ phân phối online phục vụ đa dạng nhu cầu của người sử dụng.
- Đầu tư nghiên cứu, phát triển xuất bản điện tử, đáp ứng xu thế thời đại.
- Xây dựng giải pháp tổng thể phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ biên tập viên, họa sĩ, thiết kế chế bản đáp ứng yêu cầu phát triển chung của đất nước và khu vực.

- Xây dựng, phát triển hệ thống Công ty mẹ - Công ty con với quy mô đủ lớn để đủ năng lực cạnh tranh; cơ cấu kinh doanh hợp lý, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp có hiệu quả. Tập trung đầu tư, định hướng phát triển đối với các công ty có vai trò trọng yếu, thoái toàn bộ vốn đã đầu tư tại các công ty không còn giữ vai trò quan trọng trong hoạt động của NXBGDVN.

### **5.3. Kế hoạch trong năm 2017**

#### **5.3.1. Công tác xuất bản**

- Tiếp tục cập nhật chủ trương của Đảng, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chương trình và SGK mới ; Xác định chuẩn bị tổ chức biên soạn SGK mới là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, đặc biệt quan trọng của NXBGDVN trong năm 2017 và những năm tiếp theo.

- Định hình và tổ chức các bộ sách bổ trợ mới mà ngành và xã hội có nhu cầu, chú ý xây dựng hệ thống các mảng sách: giáo dục lối sống, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm góp phần vào việc dạy chữ đi đôi với dạy người.

- Khuyến khích các đơn vị làm các sản phẩm phái sinh từ nguồn dữ liệu sẵn có.

- Khai thác tài sản trí tuệ quá khứ, chuyển đổi thành lợi ích: tái bản, nâng cấp thành sách bổ trợ, dữ liệu sách điện tử. Ứng dụng kết quả nghiên cứu mô hình SGK, sách bổ trợ, sách tham khảo để vận dụng làm sách tham khảo mới.

- Khai thác đề tài thuộc chương trình giáo dục dân tộc, giáo dục địa phương, đề tài giáo dục mầm non, đề tài các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề,....

- Xác định cây đề tài sách tham khảo, các loại hình sách tham khảo thiết yếu nhằm định hướng, tạo sự thống nhất, đa dạng và nâng cao chất lượng sách tham khảo của NXBGDVN.

- Hợp tác với các đối tác trong, ngoài nước để đa dạng hóa và nâng cao tính cạnh tranh mảng sách Tiếng Anh.

- Liên doanh làm đồ dùng, thiết bị dạy học tiếng Anh, ưu tiên các đơn vị trong hệ thống và những đối tác có tiềm năng, có thương hiệu.

- Nghiên cứu, phát triển sách điện tử, học liệu điện tử và phần mềm học trực tuyến, nghiên cứu mô hình xuất bản điện tử của NXBGDVN và phương án triển khai khả thi.

#### **5.3.2. Công tác in – phát hành**

- Tuân thủ các nguyên tắc bảo đảm: Bảo đảm chất lượng, số lượng, tiến độ in ; Bảo đảm tính đồng bộ; Bảo đảm không in lậu, không nối bản.

- Phân đấu sách in, nhập kho đạt 100% loại A.

- Tiếp tục triển khai kênh phát hành rộng rãi cho học sinh qua các Công ty Sách - TBTH địa phương, các đại lí, cửa hàng.

- Duy trì tỉ lệ tồn kho an toàn, bảo toàn nguồn vốn. Dự kiến nhu cầu thị trường và khả năng tiêu thụ để nhập kho và dự trữ sách cho từng thời điểm.

- Tiếp tục vận động sử dụng SGK cũ ; tăng cường hiệu quả sử dụng tủ SGK dùng chung tại thư viện trường học đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK đến trường, không có học sinh nào phải bỏ học vì thiếu SGK.

- Đa dạng hóa sản phẩm (STK, sách tiếng Anh, thiết bị giáo dục, ấn phẩm giáo dục...) đảm bảo đáp ứng yêu cầu chất lượng, mẫu mã, nhu cầu của học sinh, sinh viên, giáo viên...

- Hoạch định chiến lược sản xuất - kinh doanh, chiếm lĩnh thị phần, thị trường cho toàn NXBGDVN trong lĩnh vực thiết bị từ nay đến khi thay SGK. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu và triển khai làm mẫu thiết bị giáo dục của NXBGDVN sau 2018 (lực lượng, kế hoạch đề tài, các loại hình thiết bị giáo dục,...).

- Tiếp cận với các đề án, dự án liên quan đến thiết bị để tiếp cận dự án, tham gia dự thầu, đấu thầu... với thương hiệu NXBGDVN.

#### 5.3.3. Công tác cung cấp phát triển hệ thống

- Tập trung kiện toàn và mở rộng đầu tư chiều sâu đối với các công ty hoạt động hiệu quả, làm nòng cốt cho hoạt động trong các lĩnh vực như : đầu tư bản thảo, xuất bản, phát hành,...

- Tạo điều kiện, quan tâm những công ty có vốn ít nhưng đã thể hiện tinh thần tự lực, tự cường, làm ăn có hiệu quả, xu hướng phát triển tốt, tạo sự phát triển chung.

- Ưu tiên, quan tâm đặc biệt đội ngũ biên tập viên, họa sĩ, thiết kế các Công ty Dịch vụ xuất bản, Mĩ thuật - Truyền thông.

- Tiếp tục thực hiện thoái vốn các công ty hoạt động kém hiệu quả theo Đề án tái cơ cấu NXBGDVN đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức quản lí, các phòng, ban, thực hiện luân chuyển cán bộ,... để phát huy tối ưu năng lực của cán bộ, phát triển hệ thống.

- Xem xét hỗ trợ các công ty in về việc làm. Đầu tư cho những đơn vị có hiệu quả hoạt động tốt, tham gia tích cực cho việc làm SGK mới.

#### 5.3.4. Công tác tài chính

- Bảo toàn, cân đối, phát triển vốn. Sử dụng vốn có hiệu quả, luân chuyển dòng tiền hợp lý, giảm nguồn vốn vay ngân hàng.

- Thực hiện thoái vốn tại các công ty cổ phần theo Đề án tái cơ cấu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để thu hồi vốn đầu tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất : Thực hiện góp vốn, liên doanh, liên kết, cho thuê cơ sở với các đơn vị có năng lực để khai thác hiệu quả cơ sở vật chất nhưng đảm bảo được quyền và lợi ích của NXBGDVN đối với đất đai thuộc quyền sở hữu của NXBGDVN.

- Chuẩn bị nguồn vốn phục vụ làm sách giáo dục mới.

- Hợp tác, hỗ trợ trong hệ thống NXBGDVN: Các đơn vị có tiềm lực, thế mạnh tài chính tham gia cùng NXBGDVN để hỗ trợ các đơn vị còn khó khăn dưới hình thức hợp đồng công việc, hỗ trợ tài chính... giúp đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân

01  
cô  
HNH  
TH  
XL  
IÁO  
ET  
HM

viên, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị, đảm bảo sự ổn định, bền vững của toàn hệ thống.

– Tăng cường kiểm tra, kiểm soát trong lĩnh vực tài chính, kế toán để giảm thiểu rủi ro, cảnh báo sai phạm, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ đối với các đơn vị trong hệ thống ... đảm bảo hệ thống NXBGDVN có tình hình tài chính lành mạnh, minh bạch, công tác kế toán nền nếp, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước.

#### 5.3.5. Công tác nhân sự

– Có tầm nhìn chiến lược, toàn diện, cả hệ thống NXBGDVN, hoạch định bộ máy tổ chức, cán bộ cân đối.

– Duy trì đội ngũ cán bộ lãnh đạo tâm huyết, có tầm nhìn chiến lược, ứng phó linh hoạt trong điều hành, quản lý bộ máy, hoạt động sản xuất – kinh doanh.

– Chăm lo đời sống người lao động, quan tâm vấn đề lương, thưởng, các chế độ phúc lợi xã hội để tạo sự tin tưởng, nội bộ đoàn kết, tình cảm gắn kết lâu dài với NXBGDVN.

– Định biên nhân sự không tăng về “lượng” nhưng thay đổi về “chất”. Thường xuyên chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người lao động, năng lực quản lí của đội ngũ cán bộ quản lí, đặc biệt là các biên tập viên trẻ có trình độ chuyên môn cao nhưng còn thiếu kinh nghiệm, cán bộ marketing, phát hành được đào tạo bài bản nhưng thiếu thực tiễn về thị trường kinh doanh.

– Hoàn thiện các quy chế về tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, quy hoạch cán bộ, thi đua - khen thưởng, chế độ lương, thưởng (chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội thực hiện theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội mới), phù hợp với tình hình thực tế và khuyến khích được người lao động tham gia cống hiến cho sự phát triển chung của NXBGDVN.

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

### 1. Danh sách các công ty NXBGDVN nắm trên 50% vốn điều lệ (11 công ty)

1. Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Quảng Trị
2. Công ty CP Đầu tư và Phát triển Trường phổ thông Công nghệ Giáo dục
3. Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Cửu Long
4. Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Trung
5. Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Nam
6. Công ty CP Sách và Thiết bị trường học TP HCM
7. Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Hòa Bình
8. Công ty CP Sách dân tộc
9. Công ty CP Học liệu
10. Công ty CP Thiết bị Giáo dục 1
11. Công ty CP In sách giáo khoa tại TP. Hà Nội

**2. Tình hình đầu tư của NXBGDVN vào các công ty nắm trên 50% vốn điều lệ**

Phụ lục 1 kèm theo báo cáo này.

**3. Tóm tắt tình hình tài chính của các công ty mà NXBGDVN nắm trên 50% vốn điều lệ**

Phụ lục 2 kèm theo báo cáo này.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thái**

*Noi nhận :*

- Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Mạnh Hùng (để b/c);
- Vụ KHTC, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- HĐTV, BTGĐ, CVP, KTT;
- Ban KS, KHTC, TCNS;
- Ban TT-TVTH (để CBTT trên website);
- Lưu VT, TH.

86  
IG 1  
IMH  
.NH  
ÁT E  
DUC  
NAM  
TP

**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY DO NXBGDVN NÀM TRÊN 50% VỐN ĐIỀU KIỆN**  
*(Bản hành kèm theo công văn số 390/BCT-NXBGDVN ngày 27 tháng 7 năm 2017 của NXBGDVN)*

Đvt: đồng/.

| TT | Tên doanh nghiệp                   | Năm 2013               |                               |                        | Năm 2014               |                               |                        | Năm 2015               |                               |                        | Năm 2016               |                               |                        |
|----|------------------------------------|------------------------|-------------------------------|------------------------|------------------------|-------------------------------|------------------------|------------------------|-------------------------------|------------------------|------------------------|-------------------------------|------------------------|
|    |                                    | Vốn điều lệ            | Tỷ lệ vốn góp của NXBGDVN (%) | Vốn đầu tư             | Vốn điều lệ            | Tỷ lệ vốn góp của NXBGDVN (%) | Vốn đầu tư             | Vốn điều lệ            | Tỷ lệ vốn góp của NXBGDVN (%) | Vốn đầu tư             | Vốn điều lệ            | Tỷ lệ vốn góp của NXBGDVN (%) | Vốn đầu tư             |
| 1  | Cty CP In - PHIS & TBTH Quảng Trị  | 5,000,000,000          | 88.70%                        | 4,435,000,000          | 5,000,000,000          | 88.7%                         | 4,435,000,000          | 5,000,000,000          | 88.7%                         | 4,435,000,000          | 5,000,000,000          | 88.7%                         | 4,435,000,000          |
| 2  | Cty CP DT&PT Trường phô hông CN GD | 20,000,000,000         | 76.50%                        | 15,300,000,000         | 20,000,000,000         | 76.5%                         | 15,300,000,000         | 20,000,000,000         | 76.5%                         | 15,300,000,000         | 20,000,000,000         | 76.5%                         | 15,300,000,000         |
| 3  | Cty CP Sách và TBGD Cửu Long       | 20,346,000,000         | 75.20%                        | 15,300,000,000         | 20,346,000,000         | 75.2%                         | 15,300,000,000         | 20,346,000,000         | 75.2%                         | 15,300,000,000         | 20,346,000,000         | 75.2%                         | 15,300,000,000         |
| 4  | Cty CP Sách và TBGD Miền Trung     | 44,050,000,000         | 53.12%                        | 23,400,000,000         | 44,050,000,000         | 53.1%                         | 23,400,000,000         | 44,050,000,000         | 53.1%                         | 23,400,000,000         | 44,050,000,000         | 53.1%                         | 23,400,000,000         |
| 5  | Cty CP Sách và TBGD Miền Nam       | 56,655,300,000         | 52.54%                        | 36,954,915,840         | 56,655,300,000         | 52.5%                         | 36,954,915,840         | 56,655,300,000         | 52.5%                         | 36,954,915,840         | 56,655,300,000         | 52.5%                         | 36,954,915,840         |
| 6  | Cty CP Sách và TBTH TP HCM         | 10,000,000,000         | 51.00%                        | 5,101,864,880          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,101,864,880          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,101,864,880          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,101,864,880          |
| 7  | Cty CP Sách và TBTH Hòa Bình       | 10,000,000,000         | 51.00%                        | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          |
| 8  | Cty CP Sách Dân tộc                | 10,000,000,000         | 51.00%                        | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          |
| 9  | Cty CP Học liệu                    | 10,000,000,000         | 51.00%                        | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          | 10,000,000,000         | 51.0%                         | 5,100,000,000          |
| 10 | Cty CP Thiết bị Giáo dục 1         | 23,500,000,000         | 51.00%                        | 18,241,128,378         | 23,500,000,000         | 51.0%                         | 18,241,128,378         | 23,500,000,000         | 51.0%                         | 18,241,128,378         | 23,500,000,000         | 51.0%                         | 18,241,128,378         |
| 11 | Cty CP In SGK tại TP.Hà Nội        | 20,159,850,000         | 50.94%                        | 9,991,300,000          | 20,159,850,000         | 50.9%                         | 9,991,300,000          | 20,159,850,000         | 50.9%                         | 9,991,300,000          | 20,159,850,000         | 50.9%                         | 9,991,300,000          |
|    | <b>TỔNG CỘNG</b>                   | <b>219,711,150,000</b> |                               | <b>138,974,209,698</b> | <b>222,161,150,000</b> |                               | <b>140,174,209,098</b> | <b>222,161,150,000</b> |                               | <b>140,174,209,098</b> | <b>222,161,150,000</b> |                               | <b>140,174,209,098</b> |

km

*Y.N.H.H\**

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÁC CÔNG TY DO NXBGDVN NÀM TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

(Ban hành kèm theo công văn số 39Q/BC-NXBGDVN ngày 27 tháng 7 năm 2017 của NXBGDVN)

Dựt: đồng

| STT | Tên doanh nghiệp                 | Năm 2013               |                       |            | Năm 2014                 |                       |            | Năm 2015                 |                       |            | Năm 2016                 |                       |            |
|-----|----------------------------------|------------------------|-----------------------|------------|--------------------------|-----------------------|------------|--------------------------|-----------------------|------------|--------------------------|-----------------------|------------|
|     |                                  | Doanh thu              | Lợi nhuận             | Cố tức (%) | Doanh thu                | Lợi nhuận             | Cố tức (%) | Doanh thu                | Lợi nhuận             | Cố tức (%) | Doanh thu                | Lợi nhuận             | Cố tức (%) |
| 1   | Cty CP In - PHS & TBTH Quảng Trị | 11,065,087,580         | -168,543,670          | 0%         | 8,568,297,757            | -793,407,260          | 0%         | 9,335,512,580            | -576,405,750          | 0%         | 13,814,011,355           | 205,236,634           | 0%         |
| 2   | Cty CPĐT&PT Trung phiêng CN GD   |                        |                       |            | 25,313,015,519           | 1,360,059,651         | 15%        | 40,608,945,760           | 1,864,090,651         | 18%        | 47,720,859,627           | 1,249,418,934         | 20%        |
| 3   | Cty CP Sách và TBGD Cùm Long     | 106,611,095,028        | 1,857,856,562         | 4%         | 112,134,030,432          | 2,764,199,463         | 7%         | 108,706,512,607          | 3,090,790,874         | 9%         | 127,861,939,113          | 2,878,401,268         | 10%        |
| 4   | Cty CP Sách và TBGD Miền Trung   | 112,681,426,030        | 4,167,634,776         | 12%        | 128,958,329,791          | 4,931,016,334         | 12%        | 121,993,550,914          | 4,964,990,028         | 10%        | 130,318,198,373          | 3,985,538,794         | 10%        |
| 5   | Cty CP Sách và TBGD Miền Nam     | 308,732,072,710        | 8,296,536,261         | 12%        | 318,142,087,935          | 8,738,784,012         | 12%        | 329,779,242,594          | 9,223,688,580         | 10%        | 372,313,658,200          | 8,576,416,374         | 10%        |
| 6   | Cty CP Sách và TBTH TP HCM       | 279,904,948,374        | 15,915,864,782        | 15%        | 275,602,034,386          | 18,241,803,172        | 13%        | 297,509,051,234          | 16,027,944,112        | 13%        | 336,828,524,044          | 12,738,510,513        | 13%        |
| 7   | Cty CP Sách và TBTH Hòa Bình     | 21,955,491,766         | 169,902,057           | 0%         | 25,030,688,915           | 220,152,293           | 0%         | 25,401,641,872           | 439,776,792           | 3%         | 24,078,513,688           | 304,068,220           | 0%         |
| 8   | Cty CP Sách Dân tộc              | 56,111,383,111         | 2,882,147,024         | 15%        | 51,182,161,293           | 3,155,417,439         | 15%        | 51,264,684,578           | 3,125,011,658         | 15%        | 52,833,717,746           | 2,178,411,105         | 12%        |
| 9   | Cty CP Học liệu                  | 43,988,112,533         | 1,810,532,123         | 8%         | 26,888,789,101           | 567,877,269           | 4%         | 24,926,476,140           | 1,039,604,925         | 6%         | 32,758,279,976           | 996,129,883           | 8%         |
| 10  | Cty CP Triết bị Giáo dục 1       | 10,418,697,283         | -4,227,193,684        | 0%         | 16,193,902,560           | -1,704,179,883        | 0%         | 10,304,388,129           | -5,963,393,796        | 0%         | 11,036,619,915           | -4,766,341,105        | 0%         |
| 11  | Cty CP In SGK tại TP.Hà Nội      | 24,947,177,314         | 1,602,568,764         | 6%         | 23,922,581,366           | 2,037,506,571         | 8%         | 21,306,159,512           | 1,635,734,081         | 7%         | 21,334,918,529           | 1,072,311,853         | 5%         |
|     | <b>TỔNG CỘNG</b>                 | <b>976,425,491,729</b> | <b>32,307,305,005</b> |            | <b>1,011,935,919,055</b> | <b>39,519,229,041</b> |            | <b>1,041,136,165,920</b> | <b>34,872,832,155</b> |            | <b>1,170,899,240,566</b> | <b>29,418,142,473</b> |            |

b2v